

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 31/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 14/11/2018

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vũ.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Hùng;

Ông Nguyễn Văn Sĩ.

*Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa: Không tham gia.*

Vào ngày 14/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 294/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018, về việc tranh chấp “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Lâm Phước H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 18/9/2018; biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/10/2018 và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Kim T trình bày: Chị và anh Lâm Phước H tự tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (theo giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01 ngày 04/5/2009). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có sinh được 02 đứa con chung tên Lâm Văn Tấn K, sinh ngày 15/6/2009 và Lâm Thị Ngọc Q, sinh ngày 20/6/2014, nhưng từ năm 2016-2017 khi vợ chồng đi làm thuê ở tỉnh Bình Dương thì vợ*

chồng luôn phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi do nhau bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh H có hành vi bạo lực gia đình, thường xuyên đánh chị dẫn đến gây thương tích phải đi bệnh viện điều trị vết thương nhiều lần, chị và anh H đã ly thân với nhau từ tháng 9/2018. Trong thời gian ly thân, hai bên có hàn gắn với nhau nhưng không thành.

Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lâm Phước H.

- Về con chung: Có hai con chung tên Lâm Văn Tấn K, sinh ngày 15/6/2009 và Lâm Thị Ngọc Q, sinh ngày 20/6/2014, hiện nay đang sống với anh H, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Lâm Thị Ngọc Q, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Lâm Văn Tấn K chị đồng ý giao cho anh H nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

*Tại tờ tường trình ngày 02/10/2018; biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/10/2018 anh Lâm Phước H trình bày:* Thừa nhận anh với chị Nguyễn Thị Kim T tự tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2009, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (theo giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01 ngày 04/5/2009). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có sinh được 02 đứa con chung tên Lâm Văn Tấn K, sinh ngày 15/6/2009 và Lâm Thị Ngọc Q, sinh ngày 20/6/2014, hiện nay đang sống với anh, nhưng cuộc sống vợ chồng có cự cãi nhau, nguyên nhân do phát sinh từ chuyện gia đình, chị T tự ý dọn đồ đi khỏi chỗ trọ nên anh có đánh chị T mấy cái, dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã ly từ tháng 9/2018 cho đến nay. Từ khi ly thân cho đến nay, anh và chị T có hàn gắn lại nhưng không được.

Nay chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị The, vì còn thương vợ, thương con.

- Về con chung: Có hai con chung tên Lâm Văn Tấn K, sinh ngày 15/6/2009 và Lâm Thị Ngọc Q, sinh ngày 20/6/2014, hiện nay đang sống với anh. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, anh yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu Lâm Văn Tấn K, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Lâm Thị Ngọc Q anh đồng ý giao cho chị T được quyền nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim T với anh Lâm Phước H là hoàn toàn tự nguyện và thực tế đã xảy ra, anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định, nhưng trong quá trình chung sống, vợ chồng anh, chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cự cãi nhau, dẫn đến anh H hành hung, gây thương tích cho chị T nên anh chị ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Tại biên bản hòa giải ngày 09/9/2018 của Ban nhân dân ấp K, xã P, anh H cũng thừa nhận có dùng hành vi bạo lực đối với chị T. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có tiến hành hòa giải, động viên cho vợ chồng chị hàn gắn, chung sống lại với nhau, nhưng cả hai luôn bất đồng ý kiến, cự cãi nhau. Xét thấy, đời sống chung của anh, chị không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh H là hoàn toàn phù hợp và đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị T và anh H có sinh được 02 con chung tên Lâm Văn Tấn K, sinh ngày 15/6/2009 và Lâm Thị Ngọc Q, sinh ngày 20/6/2014. Tại phiên toà, chị T trình bày trước đây cháu K và cháu Q do anh H nuôi dưỡng, nhưng hiện chị đang nuôi dưỡng cháu Lâm Thị Ngọc Q nên yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Q, chị thống nhất giao con chung tên Lâm Văn Tấn K cho anh H nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung tên Lâm Văn Tấn Kt, anh thống nhất giao con chung tên Lâm Thị Ngọc Q cho chị T nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: từ khi chị T và anh H ly thân cho đến nay cháu K do anh H nuôi dưỡng, cháu Q do chị T nuôi dưỡng, trong quá trình nuôi dưỡng, anh H và chị T vẫn đảm bảo cho cháu Q và cháu K có cuộc sống ổn định, phát triển tốt, tại biên bản hòa giải ngày 15/10/2018, chị T và anh H thống nhất thỏa thuận chị T nuôi dưỡng cháu Q, anh H nuôi dưỡng cháu K. Mặc khác, tại bản khai ngày 15/10/2018 cháu K cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với anh H, nghĩ nên chấp nhận sự thỏa thuận giữa chị T và anh H là phù hợp và đúng quy định với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Do anh H và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị T và anh HỒ được quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, chị T trình bày chị và anh H tự thỏa thuận phân tài sản chung, không có nợ chung. Tại tòa trường trình ngày 02/10/2018 và biên bản hoà giải ngày 15/10/2018 anh H cũng thừa nhận vợ chồng anh tự thỏa thuận phân tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Đó đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với tài sản chung và nợ chung của chị T và anh H trong vụ án này là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 56 và Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1/ Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim T với anh Lâm Phước H, theo giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyền số 01 ngày 04/5/2009 của UBND xã P, huyện T.

2/ Về con chung:

Tiếp tục giao con chung của chị Nguyễn Thị Kim T với anh Lâm Phước H tên Lâm Văn Tấn K, sinh ngày 15/6/2009, cho anh Lâm Phước H nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Kim T không cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Tiếp tục giao con chung của chị Nguyễn Thị Kim T với anh Lâm Phước H tên Lâm Thị Ngọc Q, sinh ngày 20/6/2014, cho chị Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng. Anh Lâm Phước H không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu

Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Lâm Phước H được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001675 ngày 26/9/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Báo cho nguyên đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Phòng GDKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã P;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Lê Hoàng Vũ**